TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 62/2025/HS-ST Ngày: 19-3-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Hoàng Văn Tiến**

2. Bà: **Mai Thị Trường**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mai Hồng Hạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Ngô Hoài Ngân -** Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2025/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2025/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lò Văn D;** Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 03/8/1985 tại huyện MA, tỉnh ĐB; Nơi cư trú: Bản T, xã NL, huyện MA, tỉnh ĐB; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn U, sinh năm: 1958 và con bà: Lò Thị S, sinh năm: 1961; Gia đình bị cáo có 07 anh, chị, em bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với là chị Quàng Thị M, sinh năm: 1982; Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Cảnh Phương** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn D được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2024, Lò Văn D đi bộ một mình từ mình từ nhà tại bản T, xã NL, huyện MA, tỉnh ĐB ra xã ẮT, huyện MA mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực bản CN, xã ẮT, D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 01 gói Heroine được

gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng, với giá 50.000 đồng. Sau khi mua bán xong, D cất giấu gói Heroine vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông đã bán ma túy đi đâu không rõ. Hồi 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi D về đến đoạn đường thuộc bản T, xã NL, huyện MA thì bị Tổ công tác Công an xã NL yêu cầu dừng lại kiểm tra và yêu cầu D bỏ ma túy ra giao nộp thì D đã tự giao nộp 01 gói Heroine có khối lượng 0,13 gam mà D đang cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 20 giờ 10 phút ngày 25/12/2024 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn D là 01 gói nhỏ chất bột màu trắng được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng nghi là Heroine.

Ngày 02/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 25/12/2024 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine được gói bằng mảnh mảnh giấy bạc màu vàng là 0,13 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1915/KL – KTHS, ngày 31/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn D là 0,13 gam.
- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 28/CT-VKSMA, ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 phong bì có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng hình sự công an tỉnh Điện Biên.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy

định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn D nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Về án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Lò Văn D.

Bị cáo Lò Văn D nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lò Văn D nhận phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 18 giờ 50 phút ngày 25/12/2024, tại đoạn đường thuộc bản T, xã NL, huyện MA Lò Văn D bị Công an xã Nậm Lịch phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 0,13 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lò Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma tuý có khối lượng 0,13 gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[**3**] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện MA, tỉnh ĐB được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,04 gam Heroine là vật chứng hoàn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy bạc màu vàng; 01 phong bì có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn D 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2024.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án; 01 mảnh giấy bạc vàng; 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên. (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/2/2025*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo Lò Văn D.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/3/2025)

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an t. Điện Biên; Cơ quan THAHS Công an khu vực huyện Mường Ảng; Nhà tạm giữ khu vực huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.